

TỔNG CTY DẦU VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU
DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 797/DKND-TCHC

Nam Định, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1/ Tên công ty: **Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định**

Mã chứng khoán: **PND**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 36 Phùng Khắc Khoan – phường Trường Thi – TP. Nam Định – tỉnh Nam Định

Điện thoại: 0228.3863650

Fax: 0228.3864560

Người được ủy quyền công bố thông tin: **Trần Xuân Hạnh**

Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu
định kỳ

2/ Nội dung công bố thông tin: Công bố thông tin về Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

3/ Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/04/2023 tại đường dẫn: www.pvoilnamdinh.com.vn. (mục Quan hệ cổ đông).

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng thông báo ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCHC.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Trần Xuân Hạnh

TỔNG CTY DẦU VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU
DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 746 /NQ-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

- Căn cứ luật Doanh nghiệp hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 25/04/2023 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ % hoàn thành KH
1	Sản lượng:	m ³	102.000	125.579	123%
2	Doanh thu	tỷ đồng	1.099,2	2.654	241%
3	LNTT	tỷ đồng	04	4,19	105%
4	Nộp NSNN	tỷ đồng	277	193	70%

- Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Sản lượng:	m ³	124.000
2	Doanh thu	tỷ đồng	1.866,9

3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	05
4	Phát triển hệ thống CHXD	CHXD	02

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt với những chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Các chỉ tiêu	Số liệu
1	Tổng tài sản	184.260.101.757
2	Nợ phải trả	148.831.863.612
3	Vốn chủ sở hữu	35.428.238.145
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.655.762.620.055
5	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.653.998.961.990
6	Doanh thu hoạt động khác	16.743.974
7	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.497.524.877
8	Lợi nhuận khác	688.142.332
9	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.185.667.209
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.185.667.209

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

+ Lợi nhuận sau thuế năm 2022: 4.185.667.209 đồng

+ Chia cổ tức năm 2022: Không chia cổ tức.

+ Trích lập các quỹ: Không trích lập.

+ Lợi nhuận năm 2022 chuyển sang năm 2023: 4.185.667.209 đồng

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023: Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 6. Thông qua quyết toán chi trả thù lao năm 2022 và kế hoạch chi thù lao năm 2023 cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau:

a- Quyết toán chi thù lao năm 2022:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 30.000.000 đồng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 48.000.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát: 24.000.000 đồng
- Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2022 là: **102.000.000 đồng.**
- b- Kế hoạch chi thù lao năm 2023:
 - Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 5.000.000 đồng/người/tháng
 - Thành viên HĐQT không chuyên trách: 4.000.000 đồng/người/tháng
 - Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 7. Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, cụ thể:

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi phí kiểm toán và lựa chọn 01 trong các đơn vị kiểm toán là: Công ty TNHH kiểm toán An Việt; Công ty TNHH kiểm toán VACO; Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; Các công ty kiểm toán khác đáp ứng được tiêu thức lựa chọn;

- Giao cho Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc đề nghị thông qua các nội dung liên quan đến giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của công ty, cụ thể:

1/ Đối tượng ký kết giao dịch: “Người có liên quan” của công ty là **Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần (PVOIL)**, các công ty thành viên của PVOIL và các công ty liên kết của PVOIL.

2/ Nội dung giao dịch:

- Tên hàng: Xăng, dầu các loại; Các sản phẩm đồ uống.
- Loại hợp đồng: Mua, tiêu thụ, vay, gửi kho xăng dầu; Tiêu thụ đồ uống.
- Khối lượng: Theo nhu cầu của PVOIL Nam Định, khả năng cung cấp của PVOIL và các Đơn vị thành viên của PVOIL;
- Chất lượng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành;
- Giá: Theo chính sách bán hàng của PVOIL và các Đơn vị thành viên của PVOIL;
- Thanh toán: Bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng hoặc căn trừ công nợ phải thu, phải trả giữa hai Bên.
- Thời hạn giao dịch: Từ ngày 01/05/2023 đến hết ngày 30/04/2024.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 9. Thông qua các nội dung sửa đổi của Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Tờ trình số 579/DKND-HĐQT ngày 03/04/2023.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%



Điều 10. Thông qua các nội dung sửa đổi của Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát ban hành kèm theo Tờ trình số 591/DKNĐ-BKS ngày 04/04/2023.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 11. Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát công ty, cụ thể:

- Họ và tên người được bầu: **Phan Kim Tích**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 26/10/1985
- Địa chỉ: Số 250 đường Giải Phóng, phường Trường Thi, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Số CMND/CCCD: 036085003281 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29/05/2021.

- Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ quản trị kinh doanh

- Chức vụ được bầu: Thành viên Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 89,8%

Điều 12. Các ông (bà): Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/04/2023.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- Các phòng ban Cty (để t/h);
- Thư ký Cty;
- UBCKNN, HNX (để CBTT);
- Đăng trên website Cty;
- Lưu VT. *MT*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Mậu Dũng



**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH**

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định
- Trụ sở chính: Số 36 Phùng Khắc Khoan, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Điện thoại: 0228.3863650 Fax: 0228.3864560
- Giấy đăng ký doanh nghiệp số: 0600759399 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Nam Định cấp ngày 30/11/2010, cấp thay đổi lần thứ năm ngày 19/12/2022.

II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI

- 1/ Thời gian: 14h00' ngày 25/04/2023
- 2/ Địa điểm: Trụ sở Công ty – Số 36 Phùng Khắc Khoan, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

III. THÀNH PHẦN TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI

Tất cả các cổ đông có tên trên danh sách cổ đông của Công ty do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 03/04/2023, bao gồm: 591 cổ đông, tương ứng với 6.666.666 cổ phần có quyền biểu quyết

(Có báo cáo tỷ lệ và tư cách cổ đông tham dự đại hội kèm theo)

IV- ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI:

- 1- Đoàn Chủ tịch:
 - Ông Nguyễn Mậu Dũng Chủ tịch HĐQT Chủ tọa
 - Ông Ông Tôn Quốc Bình Thành viên HĐQT
- 2- Thư ký Đại hội:
 - Ông Trần Xuân Hạnh Thư ký Công ty

V. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

- 1/ Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023.
- 2/ Báo cáo kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023.
- 3/ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023.
- 4/ Tờ trình đề nghị thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022.
- 5/ Tờ trình đề nghị thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.

6/ Tờ trình đề nghị thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023.

7/ Tờ trình đề nghị thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

8/ Tờ trình thông qua các nội dung liên quan đến giao dịch giữa công ty với Người có liên quan của công ty.

9/ Tờ trình thông qua nội dung sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

10/ Tờ trình thông qua nội dung sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

11/ Tờ trình bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát.

VI- NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A- CÁC TÀI LIỆU CÔNG BỐ TẠI ĐẠI HỘI

1/ Ông Trần Xuân Hạnh – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, trình bày Báo cáo tỷ lệ và tư cách cổ đông tham dự đại hội:

Theo kết quả báo cáo, số cổ đông trực tiếp tham dự họp là 08 cổ đông, tương ứng với 5.870.950 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 88,06% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp; Số cổ đông không trực tiếp tham dự họp có uỷ quyền tham dự là 11 cổ đông, tương ứng với 19.692 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp. Số cổ đông không dự họp và không uỷ quyền là 572 cổ đông, tương ứng với 776.024 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 11,64% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp. 100% cổ đông tham dự Đại hội có đủ tư cách tham dự Đại hội. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty diễn ra hợp lệ.

(có Phụ lục Danh sách cổ đông tham dự cuộc họp kèm theo)

2/ Ông Nguyễn Mậu Dũng – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày Báo cáo số 571/DKNĐ-HĐQT ngày 03/04/2023 về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023. Báo cáo đã nhấn mạnh một số nội dung chính:

a- Về công tác kiện toàn mô hình tổ chức và nhân sự:

- Đã hoàn thiện việc kiện toàn mô hình tổ chức của Công ty, bao gồm: HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, 04 phòng chức năng (TCHC, TCKT, KHĐT, KDXD), Chi nhánh Hà Nam, Chi nhánh Ninh Bình, Kho trung chuyên và các Cửa hàng xăng dầu.

- Về nhân sự: Trong năm 2022, thực hiện các thủ tục bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT công ty;

b- Đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty.

c- Về công tác ban hành các quy trình, quy chế quản lý nội bộ:

Trong năm 2022, để phù hợp với tình hình thực tế, HĐQT đã ban hành Quy chế trả lương trả thưởng sửa đổi; Phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý, sử dụng quỹ

khen thưởng, quỹ phúc lợi; Phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý hàng hóa nhiên liệu lỏng; Phê duyệt kế hoạch lao động, kế hoạch tiền lương năm 2022 cho công ty.

d- Công tác bảo toàn vốn của các cổ đông:

Đến ngày 31/12/2022 vốn chủ sở hữu của công ty là 35.428.238.145 đồng; trong đó: vốn đầu tư của chủ sở hữu là 66.666.660.000 đồng, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối là -31.238.421.855 đồng.

Và một số công tác khác.

3/ Ông Cao Anh Tuấn – Phó Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo số 572/DKNĐ-KHĐT&AT ngày 03/04/2023 v/v tổng kết hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng năm 2023. Báo cáo nhấn mạnh một số nội dung chính như sau:

a- Kết quả hoạt động SXKD năm 2022:

- Tổng doanh thu : 2.654 tỷ đồng.
- Sản lượng KDXD : 125.579 m³.
- Lợi nhuận trước thuế : 4,19 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách : 193 tỷ đồng.

b- Kế hoạch SXKD năm 2023:

- Doanh thu : 1.866,9 tỷ đồng.
- Sản lượng KDXD : 124.000 m³
- Lợi nhuận trước thuế : 05 tỷ đồng

4/ Ông Trần Đức Hùng – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022. Báo cáo đã đánh giá tích cực những hoạt động và kết quả hoạt động của công ty. Qua kiểm tra kiểm soát cho thấy các hoạt động của công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, quy định của PVOIL và các quy định nội bộ của công ty.

5/ Ông Nguyễn Tuấn Tú – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình số 574/DKNĐ-HĐQT ngày 03/04/2023 đề nghị thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán với một số nội dung chính như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Số liệu
1	Tổng tài sản	184.260.101.757
2	Nợ phải trả	148.831.863.612
3	Vốn chủ sở hữu	35.428.238.145
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.655.762.620.055
5	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.653.998.961.990
6	Doanh thu hoạt động khác	16.743.974
7	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.497.524.877
8	Lợi nhuận khác	688.142.332
9	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.185.667.209

10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.185.667.209
----	-------------------------	---------------

6/ Ông Nguyễn Tuấn Tú – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình số 575/DKNĐ-HĐQT ngày 03/04/2023 đề nghị thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2023 với nội dung chính như sau:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

- + Lợi nhuận sau thuế năm 2022: 4.185.667.209 đồng
- + Chia cổ tức năm 2022: Không chia cổ tức.
- + Trích lập các quỹ: Không trích lập.
- + Lợi nhuận năm 2022 chuyển sang 2023: 4.185.667.209 đồng

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023: Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

7/ Ông Trần Xuân Hạnh – Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính trình bày Tờ trình số 577/DKNĐ-HĐQT ngày 05/04/2023 đề nghị thông qua phương án chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023 với những nội dung chính như sau:

a- Quyết toán chi thù lao năm 2022:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 30.000.000 đồng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 48.000.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát: 24.000.000 đồng
- Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2022 là: **102.000.000 đồng.**

b- Kế hoạch chi thù lao năm 2023:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

8/ Ông Trần Đức Hùng – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 với những nội dung chính như sau:

+ Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi phí kiểm toán và lựa chọn 01 trong các đơn vị kiểm toán là: Công ty TNHH kiểm toán An Việt; Công ty TNHH kiểm toán VACO; Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; Các công ty kiểm toán khác đáp ứng được tiêu thức lựa chọn.

+ Giao cho Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán.

9/ Ông Cao Anh Tuấn – Phó Giám đốc công ty trình bày Tờ trình số 578/DKNĐ-HĐQT ngày 03/04/2023 về việc đề nghị thông qua các nội dung liên quan đến giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của công ty, cụ thể:

a- Đối tượng ký kết giao dịch: “Người có liên quan” của công ty là Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần (PVOIL), các công ty thành viên của PVOIL và các công ty liên kết của PVOIL.

b- Nội dung giao dịch:

- Tên hàng: Xăng, dầu các loại; Các sản phẩm đồ uống.
- Loại hợp đồng: Mua, tiêu thụ, vay, gửi kho xăng dầu; Tiêu thụ đồ uống.

- Khối lượng: Theo nhu cầu của PVOIL Nam Định, khả năng cung cấp của PVOIL và các Đơn vị thành viên của PVOIL;
- Chất lượng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành;
- Giá: Theo chính sách bán hàng của PVOIL và các Đơn vị thành viên của PVOIL;
- Thanh toán: Bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng hoặc cân trừ công nợ phải thu, phải trả giữa hai Bên.

- Thời hạn giao dịch: Từ ngày 01/05/2023 đến hết ngày 30/04/2024.

10/ Ông Trần Xuân Hạnh – Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính trình bày Tờ trình số 579/DKND-HĐQT ngày 03/04/2023 về việc thông qua các nội dung sửa đổi của Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

11/ Ông Trần Xuân Hạnh – Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính trình bày Tờ trình số 591/DKND-BKS ngày 04/04/2023 về việc thông qua các nội dung sửa đổi của Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

12/ Ông Trần Xuân Hạnh – Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính trình bày Tờ trình số 580/DKND-Tr-HĐQT ngày 03/04/2023 về việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát công ty, cụ thể:

- Họ và tên người được bầu: Phan Kim Tích
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 26/10/1985
- Địa chỉ: Số 250 đường Giải Phóng, phường Trường Thi, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Số CMND/CCCD: 036085003281 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29/05/2021.
- Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Chức vụ được bầu: Thành viên Ban kiểm soát.

B- Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

Không có.

C- BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

Đại hội đã giành thời gian thảo luận từng báo cáo, tờ trình và các chỉ tiêu quan trọng đã nêu trong các báo cáo. Đa số các ý kiến đã đồng ý với những đánh giá hoạt động SXKD của HĐQT, Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty. Những chỉ tiêu đạt được và những giải pháp để hoàn thành các mục tiêu công ty đã đề ra. Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình, kết quả như sau:

1/ Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tham dự cuộc họp là: 5.890.642 cổ phần.

2/ Kết quả biểu quyết:

2.1/ Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.890.642 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.2/ Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch năm 2023 của Giám đốc Công ty:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.890.642 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.3/ Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.890.642 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.4/ Thông qua Tờ trình đề nghị phê duyệt báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.890.642 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.5/ Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch chia lợi nhuận 2023:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.890.642 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.6/ Thông qua Tờ trình chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.890.642 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.7/ Thông qua Tờ trình đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho báo cáo tài chính năm 2023:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.890.642 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.8/ Thông qua Tờ trình về việc đề nghị thông qua các nội dung liên quan đến giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của công ty:

* Số lượng cổ phần tham gia biểu quyết là 2.107.309 cổ phần (cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP không tham gia biểu quyết).

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 2.107.309 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.9/ Thông qua Tờ trình đề nghị sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.890.642 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.10/ Thông qua Tờ trình đề nghị sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.890.642 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.11/ Thông qua Tờ trình bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát công ty:

* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.290.642 cổ phần, chiếm tỷ lệ 89,8% số cổ phần tham gia biểu quyết.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 16h00' ngày 25 tháng 04 năm 2023. Biên bản cuộc họp đã được 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua. Biên bản này được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp.

THỦ KÝ ĐẠI HỘI



Trần Xuân Hạnh

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**









Nguyễn Mậu Dũng

PHỤ LỤC

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH**

(Kèm theo Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty ngày 25/04/2023)

TT	Họ và tên	Người đại diện phân vốn	Người đại diện theo pháp luật đăng ký dự họp	Người đại diện theo ủy quyền đăng ký dự họp	Số lượng cổ phần sở hữu/đại diện	Ký xác nhận
1	Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần			Nguyễn Mậu Dũng	2,333,333	
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Xăng dầu Việt Nam			Tôn Quốc Bình	1,450,000	
3	Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Trung Dũng			Đỗ Thu Hương	969,200	
4	Công ty cổ phần quản lý Quý Leadvisors			Trần Minh Nghĩa	500,000	
5	Cao Anh Tuấn			Vũ Quang Hiếu	600,000	
6	Phan Trung Kiên				7,287	
7	Vũ Sỹ Kiên				6,000	
8	Phạm Quang Hiện				5,000	
9	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu			Nguyễn Mậu Dũng	130	
10	Phạm Đình Hiếu			Nguyễn Mậu Dũng	9,803	
11	Đỗ Thị Huệ			Nguyễn Mậu Dũng	326	
12	Trần Xuân Chung			Nguyễn Mậu Dũng	1,000	
13	Phạm Văn Bình			Nguyễn Mậu Dũng	960	
				Nguyễn Mậu Dũng	346	

TT	Họ và tên	Người đại diện phân vốn	Người đại diện theo pháp luật đăng ký dự họp	Người đại diện theo ủy quyền đăng ký dự họp	Số lượng cổ phần sở hữu/dại diện	Ký xác nhận
14	Mai Thị Lê			Nguyễn Mậu Dũng	2,800	
15	Trần Văn Thông			Nguyễn Mậu Dũng	1,830	
16	Phạm Văn Bắc			Nguyễn Mậu Dũng	699	
17	Trần Huy Lực			Nguyễn Mậu Dũng	1,000	
18	Dương Đức Thịnh			Nguyễn Mậu Dũng	830	
19	Phạm Văn Tú			Nguyễn Mậu Dũng	98	
	Tổng cộng				5,890,642	



Số: 571 /DKND-HĐQT

Nam Định, ngày 3 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2022.

1. Tổng quan:

Năm 2022 đánh dấu là năm thứ 12 công ty hoạt động dưới mô hình công ty cổ phần và là năm thứ bảy công ty đi vào hoạt động sau khi sáp nhập Công ty CP Vật tư Xăng dầu PETEC (Petromat), vốn điều lệ, hệ thống cơ sở vật chất và con người của Công ty được nâng cấp và mở rộng. Năm 2022 trôi qua với nhiều thách thức: dịch bệnh Covid-19 trên thế giới và trong nước diễn biến phức tạp trong nửa đầu năm; tình hình địa chính trị trên thế giới và cuộc chiến Nga – Ucraina ngày càng gay gắt, dẫn đến sự suy giảm sản xuất, gián đoạn chuỗi cung ứng hàng hóa toàn cầu; giá dầu trên thị trường thế giới và trong nước liên tục biến động thất thường; cạnh tranh giữa các đơn vị trong cùng lĩnh vực ngày càng gay gắt, thị trường có nhiều doanh nghiệp dầu mỏ được Nhà nước cấp phép hoạt động,... Tất cả những yếu tố trên đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến kết quả hoạt động của công ty trong năm 2022.

2. Những kết quả đạt được:

a) Hoạt động SXKD: Trong bối cảnh dịch bệnh, tình hình địa chính trị phức tạp, giá xăng dầu biến động, giá bán lẻ được Nhà nước điều chỉnh lên xuống liên tục theo diễn biến của giá dầu thế giới, nguồn hàng tại nhiều thời điểm gặp nhiều khó khăn, kết quả SXKD năm 2022 của PV OIL Nam Định vẫn hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

- Sản lượng: 125.579 m³ = 123% so với KH năm;
- Doanh thu: 2.654 tỷ đồng = 241% so với KH năm;
- Lợi nhuận trước thuế: 4,19 tỷ đồng = 105% so với KH năm;
- Nộp ngân sách nhà nước: 193 tỷ đồng;
- Đảm bảo an toàn mọi mặt.



- Về mặt quản trị doanh nghiệp, công ty luôn giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch các hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở áp dụng các chuẩn mực quản trị kinh doanh hiện đại nhất. Ban kiểm soát đã được củng cố theo quy định tại Luật Doanh nghiệp mới, đã triển khai cách tiếp cận mới trong công tác kiểm soát, góp phần hoàn thiện và nâng cao công tác quản trị rủi ro trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

b) Công tác bảo toàn vốn:

- Vốn điều lệ của công ty sau khi sáp nhập Petromat là: 66.666.660.000 đồng (Sáu mươi sáu tỷ sáu trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn)

- Cơ cấu vốn góp của các cổ đông thời điểm 31/12/2022:

Stt	Tên cổ đông	Tổng vốn góp (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP	37.833.330.000	56,75
2	Công ty CP thương mại và vận tải Trung Dũng	5.000.000.000	7,5
3	Công ty cổ phần Đầu tư Xăng dầu Việt Nam	9.692.000.000	14,54
4	Công ty CP quản lý quỹ Leadvisors	6.000.000.000	9
5	Các cổ đông khác	8.141.330.000	12,21
	Tổng cộng:	66.666.660.000	100

- Kết quả công tác bảo toàn vốn: Đến ngày 31/12/2022 vốn chủ sở hữu của công ty là **35.428.238.145** đồng; trong đó: vốn đầu tư của chủ sở hữu là 66.666.660.000 đồng, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối là (31.238.421.855) đồng.

3. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục:

- Sản lượng Pvoil Easy không hoàn thành kế hoạch năm 2022.
- Công tác phát triển khách hàng mới ở khối các CHXD chưa đạt yêu cầu.
- Một số đơn vị, cá nhân không thực hiện tốt các quy trình, quy định của công ty trong công tác kinh doanh bán hàng.
- Các khoản công nợ tồn đọng, dây dưa chưa được xử lý dứt điểm.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ THÙ LAO CHO TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Cơ cấu, nguyên tắc hoạt động: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty hiện tại là 03 người, cụ thể:

- Ông Nguyễn Mậu Dũng Chủ tịch
- Ông Tôn Quốc Bình Thành viên/Giám đốc
- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền Thành viên

Trong năm 2022 ĐHĐCĐ đã bầu bổ sung 01 thành viên, giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT công ty (ông Nguyễn Mậu Dũng). HĐQT không thành lập các tiểu ban, hoạt động của HĐQT dựa trên nguyên tắc đồng thuận theo đa số. HĐQT ra các quyết định thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022: Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2022, HĐQT với 03 thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách nghiêm ngặt theo chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần. Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành thông qua:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT.

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban điều hành.

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo đối với công tác giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị trực thuộc, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm...

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT.

- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.

3. Công tác bồi dưỡng, đào tạo nâng cao kiến thức quản trị công ty của các thành viên Hội đồng quản trị: Tất cả các thành viên HĐQT đều có kinh nghiệm và được đào tạo về quản trị công ty tại thời điểm được bầu/bổ nhiệm.

4. Công tác ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ:

Trong năm 2022, để phù hợp với tình hình thực tế, theo đề nghị của Giám đốc Công ty, HĐQT đã sửa đổi và ban hành 03 quy chế, quy định quản lý nội bộ, đó là: Quy chế trả lương trả thưởng, Quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và Quy chế quản lý hàng hóa nhiên liệu lỏng.

5. Hoạt động giao dịch cổ phiếu của các cổ đông lớn:

- Không có.

6. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Trong năm 2022 phát sinh giao dịch mua bán xăng dầu giữa công ty với Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (cổ đông lớn của công ty) với tổng giá trị giao dịch là 2.187.531.052.810 đồng.

7. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của các thành viên HĐQT trong năm 2022:

- Công ty áp dụng chế độ lương cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách và ban điều hành theo quy định của pháp luật, hài hòa với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên. Chế độ thưởng và phúc lợi khác theo chính sách chung của công ty.

- Đối với các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, công ty thực hiện chế độ thù lao công việc.

- Tiền thưởng và phúc lợi: Các thành viên HĐQT, thành viên ban Kiểm soát, ban điều hành hưởng các khoản tiền thưởng và phúc lợi từ quỹ khen thưởng – phúc lợi chung của toàn công ty dành cho người lao động.

Chi tiết tiền lương, thù lao và tiền thưởng năm 2022 của HĐQT:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tổng thu nhập (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Mậu Dũng	Chủ tịch HĐQT (từ 05/07/2022 đến ngày 31/12/2022)	30.000.000	Thù lao
2	Tôn Quốc Bình	Thành viên HĐQT/ Giám đốc	431.434.473	Tiền lương
3	Nguyễn Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	48.000.000	Thù lao

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

Trong năm 2022, HĐQT đã có 12 phiên họp để quyết định những nội dung quan trọng tiêu biểu sau đây:

- Về kế hoạch, chiến lược: Phê duyệt, giao kế hoạch và giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Về công tác tổ chức, lao động tiền lương: Thực hiện các thủ tục bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT công ty; Ban hành Quy chế trả lương trả thưởng sửa đổi; Phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi; Phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý hàng hóa nhiên liệu lỏng; Phê duyệt kế hoạch lao động, kế hoạch tiền lương năm 2022 cho công ty;

- Về công tác đầu tư: Phê duyệt phương án đầu tư thuê CHXD Tân Thành; Chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện phương án sửa chữa một số hạng mục công trình tại Kho trung chuyển; Chấp thuận chủ trương thanh lý các tài sản không dùng đến của Công ty;

- Về quan hệ cổ đông: Tổ chức thành công phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;

- Về lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính: Phối hợp với Ban kiểm soát để thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông;

- Các vấn đề khác: Phê duyệt kế hoạch vay vốn phục vụ cho công tác kinh doanh, đầu tư năm 2022 và 2023; Phê duyệt trích lập quỹ dự phòng rủi ro, bồi thường thiệt hại về môi trường năm 2021; Phê duyệt hoàn nhập dự phòng công nợ phải thu khó đòi; Phê duyệt trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của HĐQT và giám sát việc thực hiện của ban điều hành đối với các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN GIÁM ĐỐC.

Đánh giá chung về hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Các thành viên trong Ban Giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp;

- Giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Giám đốc và định kỳ hàng tuần tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc tuần và giao kế hoạch công việc kỳ tiếp theo;

- Ban Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ công ty, quy định của pháp luật;

- Ban Giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Công ty nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023.

Sự suy giảm kinh tế, tình hình lạm phát trên thế giới và diễn biến thất thường của giá dầu trong năm 2022 được dự báo còn diễn ra trong năm 2023 sẽ tác động đáng kể đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu nói riêng, cộng thêm tình hình địa chính trị thế giới với cuộc xung đột Nga – Ucraina diễn ra sẽ để lại những hệ lụy khó lường tới nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Trước khó khăn thách thức đó, Hội đồng quản trị sẽ cùng với Ban điều hành và tập thể cán bộ, người lao động công ty nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao năm 2023 với kế hoạch, định hướng như sau:

39
T
AN
AI
HI
NH
NA

- Thực hiện cải tiến, hoàn thiện hơn nữa công tác quản trị nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành để đạt được mục tiêu và kế hoạch sản xuất kinh doanh, khắc phục những điểm còn tồn tại, hạn chế, phát huy những ưu điểm đạt được. Xác định năm 2023 còn nhiều khó khăn thách thức, Hội đồng quản trị cần tăng cường công tác quản trị rủi ro, giám sát, dự báo và ngăn ngừa, xử lý kịp thời vấn đề khó khăn phát sinh nhằm duy trì tốt hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp thích hợp trong từng thời kỳ để tăng cường, bổ sung nguồn nhân lực, tăng cường quản lý đảm bảo bộ máy luôn năng động, hiệu quả, giảm thiểu rủi ro, áp dụng các biện pháp tài chính hợp lý, linh hoạt và chặt chẽ để đem lại hiệu quả cao trong sử dụng cơ sở vật chất và tiền vốn của Công ty.

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung chính vào thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ với BCH Đảng bộ Công ty trong việc lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty nhằm mục tiêu hoàn thành tốt mọi kế hoạch, nhiệm vụ đề ra.

- Duy trì họp HĐQT thường kỳ và đột xuất để giải quyết các vấn đề quan trọng và cần thiết, tạo điều kiện cho Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và do Đại hội đồng cổ đông ủy quyền.

Hội đồng Quản trị kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD Cty;
- Ban KS Cty;
- Các UV HĐQT;
- Lưu VT.



Số: 572 /DKNĐ-KHĐT&AT

Nam Định, ngày 3 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông – Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022

I. Đặc điểm tình hình:

- Thị trường xăng dầu diễn biến phức tạp khó lường do ảnh hưởng từ xung đột giữa Nga-Ukraine, dịch Covid bùng phát mạnh tại Trung Quốc làm ảnh hưởng đến nguồn cung, theo đó giá xăng dầu thế giới bị ảnh hưởng mạnh; diễn biến thị trường trong nước cũng chịu tác động chung, nguồn cung hạn chế làm cho thị trường nhiều thời điểm bị thiếu hụt hàng hóa.

- Công tác điều hành của công ty: công tác điều hành nguồn hàng, vận chuyển hàng hóa, tồn kho của công ty thực hiện tốt đáp ứng tốt nhu cầu của hệ thống.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm 2022

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2021	KH 2022	TH 2022	Tỷ lệ % so với	
						KH 2022	TH2021
1	Sản lượng						
a	Kinh doanh XD	M3	106.194	102.000	125.579	123%	118%
-	SL Bán buôn	M3	66.362	57.000	78.335	137%	118%
-	SL CHXD	M3	39.832	45.000	47.244	105%	119%
	<i>Sản lượng PVOIL Easy</i>	<i>M3</i>	<i>1.755</i>	<i>2.500</i>	<i>1.660</i>	<i>66%</i>	<i>95%</i>
c	Kinh doanh DMN	M3	67,9	100	101	101%	149%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đ	1.365,8	1.099,2	2.654	241%	194%
3	Chi phí hoạt động	Tỷ đ	68,1	64,8	77,64	114%	120%
	Chi phí KDXD	Tỷ đ	66,8	64,0	76,69	115%	120%
-	<i>CP KDXD bình quân</i>	<i>đ/lít</i>	<i>629</i>	<i>627</i>	<i>611</i>	<i>97%</i>	<i>97%</i>
4	Lợi nhuận TT	Tỷ đ	4,54	4,0	4,19	105%	92%
5	Nộp NSNN	Tỷ đ	270	277	193	70%	71%

2. Công tác Kinh doanh:

- Công tác bán buôn:

+ Công tác điều độ nguồn hàng: thực hiện công tác điều chuyển, phân nguồn tại các Kho hệ thống, đảm bảo nguồn hàng cho hệ thống và duy trì lượng hàng tồn kho phù hợp với điều kiện kinh doanh của Công ty, đảm bảo nguồn hàng cho khách hàng trong hệ thống ngay cả trong các điều kiện kinh doanh khó khăn.

+ Bán hàng qua phần mềm B2B: Công ty đã triển khai toàn diện việc bán hàng qua phần mềm B2B đầy đủ, ở các đối tượng khách hàng đem lại hiệu quả cao trong công tác quản lý, dịch vụ khách hàng.

+ Quản lý phương tiện vận tải: Đội xe Công ty hiện có 10 xe xitec, được duy trì hoạt động tốt; công tác quản lý phương tiện vận tải, dịch vụ vận tải phục vụ hoạt động kinh doanh, đảm bảo tiết kiệm chi phí vận chuyển cho công ty.

- Công tác quản lý bán lẻ:

+ Số CHXD hiện Công ty đang quản lý: 33 CHXD, đạt mức sản lượng bình quân 119 m³/CH/tháng tăng 11% so với năm 2021.

+ Thực hiện rà soát và điều chỉnh các chỉ tiêu giao khoán cho các Cửa hàng xăng dầu đảm bảo phù hợp với điều kiện hoạt động của từng cửa hàng.

+ Đảm bảo mức tồn kho phù hợp cho công tác bán hàng cùng với chính sách kinh doanh chung của công ty. Không để bị ngừng bán hàng tại các CHXD của Công ty kể cả thời điểm toàn thị trường khó khăn về nguồn hàng.

+ Phối hợp với đối tác- Công ty Vinfast hoàn thành triển khai các nội dung liên quan đến đồng hợp tác kinh doanh về việc lắp đặt trạm sạc điện cho Oto và các dịch vụ liên quan tại các CHXD của Công ty.

3. Công tác đầu tư

a) Đầu tư phát triển hệ thống CHXD

Trong năm 2022 PVOIL Nam Định phát triển thêm được 02 CHXD mới:

(1) CHXD Đông Ninh Phúc

- Địa chỉ: Xã Ninh Phúc, Thành Phố Ninh Bình.

- Hình thức đầu tư: hợp tác đầu tư kinh doanh.

- Thời gian đi vào hoạt động: Tổ chức hợp tác đầu tư xây dựng hoàn thành, đưa vào sử dụng 27/01/2022; đến nay sản lượng bình quân đạt 277 m³/tháng; tháng 7/2022 đã thực hiện lắp đặt logo biển quảng cáo “PVOIL” khổ lớn trên nóc mái che cột bơm và hoàn thành ký kết hợp đồng quảng cáo thương hiệu với Tổng công ty ngày 26/9/2022.

(2) CHXD Tân Thành

- Địa chỉ: đường Cát Linh, phố Tân Thịnh, phường Tân Thành, TP. Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Hình thức đầu tư: thuê kinh doanh

- Thời gian đưa vào hoạt động: Tổ chức tiếp nhận và thực hiện sửa chữa hoàn thành, đưa vào sử dụng 01/5/2022. đến nay sản lượng bình quân đạt 55m³/tháng.

b) Đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm thiết bị và các hoạt động khác liên quan.

- Thực hiện mua sắm cột bơm thay thế cho các CHXD trực thuộc (Lộc An, Hải Vân, Khánh Ninh, Tam Điệp, Nhân Chính).

- Thực hiện công tác sửa chữa, cải tạo tại CHXD Mỹ Lộc và Hùng Vương và Kho trung chuyển SPDK Nam Định theo đúng phương án và kế hoạch được phê duyệt. Riêng công tác sửa chữa đường sân bãi tại Kho trung chuyển với nhiều hạng mục có quy mô, khối lượng, chi phí lớn nhiều năm trước chưa thực hiện được.

4. Công tác sửa chữa, quản lý AT-KT

- Đảm bảo quản lý, sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên đối với các tài sản của Công ty để phục vụ cho SXKD;

- Đo kiểm tra môi trường khí thải, môi trường lao động đảm bảo theo quy định.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn về công tác PCCC hàng tháng, cấp phát đầy đủ BHLĐ năm 2022 cho CBCNV tại Kho và các CHXD.

5. Công tác tổ chức – lao động và tiền lương:

a) Công tác tổ chức và cán bộ

- Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn bản quản lý nội bộ bao gồm các quy chế, quy định, quy trình phù hợp với điều lệ, điều kiện của Công ty tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 và quy hoạch mới giai đoạn 2025-2030 đối với các chức danh lãnh đạo Tổng Công ty quản lý.

- Công tác bổ nhiệm, tái bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ được thực hiện đúng quy định. Trong năm đã hoàn thiện việc bầu bổ sung Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tham gia HĐQT và giữ chức Chủ tịch HĐQT từ tháng 07/2022

b) Công tác lao động và tiền lương

- Tổng số lao động năm 2022: 224 người, tăng 22 người, giảm 14 người so với đầu kỳ. Việc điều động, sắp xếp lao động được thực hiện linh hoạt nhằm đáp ứng nhu cầu SXKD và nhu cầu phát triển mạng lưới CHXD của Công ty.

- Quỹ tiền lương: Quỹ lương năm 2022 của Công ty đạt 25 tỷ đồng. Thu nhập bình quân thực hiện năm 2022: 10,19 triệu đồng/người/tháng, cao hơn 19% so với năm 2022.

- Quy chế trả lương, trả thưởng và các chỉ tiêu giao khoán cho các CHXD cũng được điều chỉnh phù hợp với tình hình hoạt động SXKD

- Các chế độ khác của người lao động được Công ty đảm bảo đầy đủ

- Ban hành cơ chế trả lương bổ sung nhằm hỗ trợ đảm bảo thu nhập cho các CHXD bị sụt giảm sản lượng nhiều do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Các chế độ khác của người lao động được Công ty đảm bảo đầy đủ.

6. Công tác tài chính kế toán:

- Linh hoạt trong công tác sử dụng, luân chuyển từ các nguồn vốn khác nhau của công ty đảm bảo phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty một cách hiệu quả nhất;

- Thực hiện và kiểm soát các hợp đồng tín dụng 2022 để phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Thực hiện kiểm soát và tiết giảm chi phí hoạt động của công ty năm 2022 (chi phí hoạt động bình quân năm 2022 là 611 đồng/lít thấp hơn 16 đồng so với KH2022).

7. Công tác thực hành tiết kiệm và chống lãng phí

- Định mức hao hụt trong kinh doanh xăng dầu đã giảm và thấp hơn định mức đã ban hành, đặc biệt trong công tác quản lý kho đã tiết kiệm hao hụt khoảng 40% so với định mức hao hụt của Tổng công ty (năm 2022 đã tiết kiệm khoảng 35 m³ xăng dầu tương đương 380 triệu đồng chi phí hao hụt với sản lượng xuất qua kho năm 2022 khoảng 66.000 m³ xăng dầu).

8. Công tác triển khai đề án 1114 và 808

- Đội đặc nhiệm của Công ty vẫn thường xuyên đi kiểm tra nhắc nhở, thực hiện chấm điểm đánh giá tại các CHXD và kho TC hàng tháng;

- Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên chấn chỉnh kho và các CHXD thực hiện nghiêm túc Đề án 1114/808, yêu cầu kho và các CH khác phục các tồn tại theo kiến nghị của Đoàn kiểm tra Tổng Công ty trong các đợt đánh giá; Áp dụng các hình thức kỷ luật đối với các cá nhân/tập thể không tuân thủ các quy định và thực hiện khen thưởng đối với các cá nhân/tập thể thực hiện tốt các tiêu chí của đề án.

- Trong năm 2022 Công ty tổ chức sửa chữa, chỉnh trang một số hạng mục tại Kho, các CHXD trực thuộc đã xuống cấp để đáp ứng các yêu cầu, tiêu chí của đề án 1114/808.

9. Các công tác khác

- BCH Đảng bộ công ty hướng dẫn và chỉ đạo đại hội các chi bộ lần thứ IV năm 2022 -2025.

- Công đoàn: đã phối hợp với Đoàn thanh niên Công ty thường xuyên phối hợp triển khai các hoạt động phong trào cũng như chăm lo đời sống cho Người lao động.

- Đoàn thanh niên

- + Tham gia các hoạt động ASXH tặng quà cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và học sinh nghèo vượt khó dịp tết Nguyên đán tại Đồn biên phòng Quất Lâm, Giao Thủy, Nam Định.

- + ĐTN tổ chức thành công Đại hội Đoàn nhiệm kỳ 2022-2027.

- + Tổ chức các hoạt động phong trào gắn liền với công tác SXKD: Tổ chức bảo dưỡng cột bơm, dọn dẹp vệ sinh tại các CHXD trực thuộc.

+ Phối hợp cùng Công đoàn và các Phòng tổ chức ôn luyện cho đội Bán hàng giỏi của Công ty tham gia Hội thi tay nghề khối CHXD lần thứ IV-2022 và đạt Giải Ba toàn đoàn.

+ Tổ chức luyện tập cho đội bóng đá Công ty tham gia Giải bóng đá PVOIL Cup – 2022 do Tổng công ty tổ chức, kết quả đạt Giải Nhất khu vực phía Bắc và giải Ba toàn Tổng công ty.

+ Chi hội Cựu chiến binh: tổ chức thành công Hội nghị Chi hội nhiệm kỳ 2022-2027 và cử đại biểu tham gia Đại hội cấp Tổng công ty.

III . Đánh giá kết quả thực hiện

1. Kết quả đạt được

1. Kết quả đạt được

Năm 2022 mặc dù thị trường xăng dầu diễn biến phức tạp khó lường do ảnh hưởng. Tuy nhiên bằng sự đoàn kết nỗ lực hết mình của toàn thể CBCNV từ công tác điều hành đến khâu thực hiện các công việc cụ thể do đó công ty đã đạt được kết quả kinh doanh đáng biểu dương.

- Công tác Kinh doanh:

+ Hoàn thành kế hoạch sản lượng và hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận năm 2022.

+ Công tác quản lý công nợ được kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả hơn.

+ Đảm bảo nguồn hàng cung cấp cho các khách hàng trong hệ thống.

+ Áp dụng các phần mềm CNTT vào hoạt động SXKD của công ty, tăng hiệu quả và năng suất lao động

- Về công tác đầu tư, sửa chữa:

+ Phát triển được thêm 02 CHXD mới (01 CHXD Hợp tác đầu tư, 01 CHXD Thuê Kinh doanh).

+ Thực hiện công tác sửa chữa chính trang một số hạng mục tại kho trung chuyển, các CHXD, Phương tiện vận tải theo đúng kế hoạch nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của kho cũng như khắc phục được các tồn tại theo các tiêu chí đánh giá của đề án 808, đề án 1114.

+ Mua sắm thay thế kịp thời các cột bơm xăng dầu phục vụ cho công tác bán hàng tại các CHXD Tam Điệp, Khánh Ninh, Nhân Chính, Hải Vân, Lộc An.

+ Công tác sửa chữa, bảo dưỡng kịp thời các MMTB, phương tiện vận tải tại các đơn vị trực thuộc đảm bảo phục vụ tốt cho SXKD của công ty.

- Thu nhập cho người lao động: Thu nhập bình quân ước thực hiện năm 2022 cao so với năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

- Các mặt công tác khác:

+ Công đoàn, các tổ chức đoàn thể tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ/kỷ niệm đảm bảo an toàn, tiết kiệm và âm cúng.

+ Tham gia hội thi tay nghề, giải bóng đá “PVOIL Cup 2022” đạt thành tích tốt.

+ Tổ chức thành công các đại hội, hội nghị.

2. Tồn tại cần khắc phục.

- Sản lượng Pvoil Easy không hoàn thành kế hoạch năm 2022.
- Một số CHT còn chưa nêu cao tính chủ động trong công tác quản lý cửa hàng, công tác phát triển khách hàng mới không đạt yêu cầu.
- Một số đơn vị, cá nhân không thực hiện tốt các quy trình, quy định của công ty trong công tác kinh doanh bán hàng.
- Các khoản công nợ tồn đọng, dây dưa chưa được xử lý dứt điểm.
- Công tác Xây dựng hệ thống đánh giá mức độ HTNV KPI chậm chưa đúng theo kế hoạch đề ra.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2023

I. Mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm 2023:

1. Một số nhiệm vụ chính

- Tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ các quy định của Nhà nước, chính sách của Tổng công ty và phù hợp với đặc điểm, tình hình tại đơn vị; phấn đấu gia tăng sản lượng kinh doanh trên cả 3 kênh phân phối để mở rộng thị phần, song song với đảm bảo hiệu quả kinh doanh; Đẩy mạnh kinh doanh dầu mỡ nhờn của PVOIL Lube;
- Tập trung gia tăng sản lượng bán lẻ thông qua các CHXD hiện hữu và phát triển mới trong năm 2023. Đẩy mạnh triển khai chương trình PVOIL Easy, PVOIL B2B và các hình thức bán hàng ứng dụng CNTT khác cùng với đa dạng hóa các hình thức thanh toán phi tiền mặt (QR code, mobile money...);
- Triển khai kinh doanh các dịch vụ phi xăng dầu (non-oil) tại CHXD;
- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Đề án 1114 về “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD” và Đề án 808 “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại Kho Xăng dầu”;
- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội phát triển CHXD theo các hình thức (thuê dài hạn, tự đầu tư, hợp tác đầu tư, giới thiệu cơ hội để Tổng công ty đầu tư thành công sau đó giao cho đơn vị thuê khai thác...) trên cơ sở cân đối được nguồn vốn phù hợp với quy định và chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát đối với công tác đầu tư CHXD để đảm bảo đầu tư hiệu quả và không để xảy ra thua lỗ/mất vốn;
- Vận hành khai thác an toàn và hiệu quả Kho trung chuyển xăng dầu Nam Định;
- nỗ lực thực hiện các giải pháp khắc phục tình trạng mất cân đối vốn trong giai đoạn tiếp theo; chủ động thu xếp vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển trong năm 2023 trên nguyên tắc không làm gia tăng tình trạng mất cân đối vốn so với thời điểm 31/12/2022;
- Xây dựng phương án khắc phục đối với các vấn đề liên quan đến việc mất an toàn tài chính của đơn vị để triển khai thực hiện theo nội dung chỉ đạo tại Quyết định số

471/QĐ-DVN ngày 27/06/2022 của HĐQT Tổng công ty về việc thông qua danh sách các Đơn vị thành viên thuộc diện giám sát đặc biệt năm 2022;

- Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn – phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho con người và tài sản trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Quyết liệt xử lý các tồn tại để hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo đúng quy định pháp luật;

- Về công tác quản trị:

+ Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị, đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; Kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới, xử lý dứt điểm để thu hồi nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định;

+ Tăng cường kiểm soát, tiết giảm chi phí, giá thành, thực hiện chi phí phải gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh;

+ Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, đẩy mạnh triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh;

+ Đẩy mạnh việc triển khai công tác chuyển đổi số nhằm tăng cường hiệu quả quản trị, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác hiện đại hóa trụ bơm nhằm tạo nền tảng vững chắc cho việc ứng dụng công nghệ 4.0 trong kinh doanh bán lẻ và đa dạng hóa các hình thức thanh toán không tiền mặt;

+ Rà soát/xây dựng và áp dụng hệ thống tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện công việc (KPIs) tại Đơn vị nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có và đáp ứng yêu cầu phát triển của Đơn vị;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Chỉ tiêu kế hoạch 2023

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	Ghi chú
I	Chỉ tiêu sản lượng			
1	Sản lượng xăng dầu			
1.1	Theo kênh tiêu thụ	m3	124.000	
-	Bán buôn Đại lý	m3	46.000	
-	KHCN	m3	30.000	
-	CHXD	m3	48.000	
1.2	Sản lượng PVOIL Easy	m3	2.000	Phát triển khách hàng mới đạt tối thiểu 5% sản lượng.
2	Sản lượng kinh doanh dầu mỡ nhờn PVOIL Lube	lít	100.000	
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.866,9	
2	Giá vốn	Tỷ đồng	1.785,7	
3	Lãi gộp	Tỷ đồng	81,2	
4	Chi phí	Tỷ đồng	76,2	Bình quân 606 đồng/lít.
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,0	

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	Ghi chú
-	Kinh doanh xăng dầu	Tỷ đồng	2,5	
-	Kinh doanh HH,DV khác		2,5	Trong đó LN từ cung cấp dịch vụ cho Vinfast tại các CHXD là 2,1 tỷ đồng
6	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	66,7	
7	Tỷ suất LNTT/VĐL	%	7%	
8	Các khoản nộp NSNN	Tỷ đồng	364	Số tạm tính, đơn vị thực hiện nộp theo quy định
III	Kế hoạch vốn đầu tư			
1	Đầu tư XDCB & mua sắm TTB	Tỷ đồng	-	
2	Số CHXD phát triển trong năm		Tối thiểu 02 CHXD	
IV	Chỉ tiêu về lao động, tiền lương và đào tạo			
1	Lao động tăng/giảm (+/-) trong năm	Người	+12	
2	Tổng quỹ tiền lương dự kiến	Tỷ đồng	26,6	

II. Khó khăn, vướng mắc:

- Dự báo xung đột giữa Nga – Ukraine vẫn tiếp diễn căng thẳng làm ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn cung, dẫn đến sự biến động không ổn định của thị trường xăng dầu.

- Thị trường xăng dầu trong nước vẫn chưa vận hành theo cơ chế thị trường, Nhà nước vẫn quản lý giá bán lẻ các mặt hàng xăng dầu gây khó khăn cho doanh nghiệp và doanh nghiệp nhiều khi không được chủ động trong công tác kinh doanh;

- Thị trường có sự tham gia ngày càng nhiều của các đầu mối kinh doanh xăng dầu, cạnh tranh gay gắt trong khi sức cạnh tranh của Công ty ngày càng suy giảm.

- Lợi thế cạnh tranh của công ty là nguồn hàng tại kho Trung chuyển hiện nay không còn được duy trì, khi các đầu mối cũng đã xây dựng hệ thống kho tàng bến bãi tại Hà Nam, Nam Định.

- Công tác đầu tư phát triển mạng lưới cửa hàng xăng dầu gặp nhiều khó khăn do các yếu tố tác động từ các thay đổi cơ chế chính sách quản lý của nhà nước.

III. Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

- Tuân thủ chính sách bán hàng của Tổng Công ty, thực hiện rà soát công nợ khách hàng, đơn đốc thu hồi công nợ theo đúng hợp đồng đã ký kết.

- Áp dụng KHCN trong công tác quản lý điều hành công tác kinh doanh.

- Mở rộng triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thận trọng và cân nhắc trong bán hàng kênh đại lý, chú trọng nâng cao lãi gộp trong kênh này.

- Điều hành linh hoạt công tác bán hàng tại từng thời điểm nhà nước điều chỉnh giá bán lẻ.

- Triển khai các giải pháp bán hàng để ổn định, tăng trưởng sản lượng bán lẻ tại các cửa hàng xăng dầu trực thuộc.

- Quản lý kho, hàng tồn kho hợp lý, đảm bảo hiệu quả khai thác kho; tiết kiệm chi phí hao hụt qua kho.

- Thực hiện giải pháp cho hệ thống xe bồn nhận hàng hóa trực tiếp từ các kho đầu mối để tiết giảm chi phí qua kho.

- Thực hiện tiết giảm chi phí trong toàn hệ thống – xử lý các tồn đọng để thu hồi vốn.

- Tiếp tục phát triển kênh bán lẻ, tăng cường thực hiện đề án 1114, lựa chọn các hạng mục đầu tư đảm bảo tính hợp lý và hiệu quả.

- Tăng sản lượng bán hàng của các loại hình kinh doanh khác như DMN....

- Tiết giảm chi phí hoạt động, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty.

- Thực hiện tốt quy chế giao khoán chi phí cho các CHXD trực thuộc nhằm tiết giảm chi phí hoạt động, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động khối bán lẻ, nâng cao tính chủ động cho các cửa hàng trường.

- Quản lý tốt các phương tiện vận tải theo quy định quản lý phương tiện của Công ty đã được phê duyệt, nâng cao chất lượng dịch vụ giao hàng của Công ty.

- Về đầu tư: Tập trung nguồn lực triển khai tích cực các dự án đầu tư đã được phê duyệt; Bên cạnh đó tiến hành tìm kiếm địa điểm, làm việc với các cơ quan chức năng, đối tác để chuẩn bị địa điểm cho công tác đầu tư năm 2023.

- Tổ chức các hoạt động phong trào lao gắn liền với hoạt động SXKD của công ty tạo văn hóa trong Công ty và tạo sự gắn bó đoàn kết nội bộ.

Trên đây là báo cáo tổng kết các mặt hoạt động của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty (để b/c);
- BKS, Ban GD Cty;
- Lưu: VT, KHĐT & AT



GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Bình

BÁO CÁO

Về việc hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định,

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát năm 2022, tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên và kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

PHẦN 1

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

I. Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) và các Kiểm soát viên năm 2022

1. Cơ cấu tổ chức, tiền lương, thù lao

Ban kiểm soát của PVOIL Nam Định gồm 2 thành viên:

- | | |
|---------------------|--------------|
| - Ông Trần Đức Hùng | - Trưởng ban |
| - Bà Đỗ Thu Hương | - Thành viên |

Trưởng BKS làm việc theo chế độ chuyên trách, hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty. Thành viên BKS làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, nhận thù lao theo mức được HĐQT phê duyệt hàng năm.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2022, được Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc (BGĐ) Công ty quan tâm, phối hợp chặt chẽ; BKS Công ty đã hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động của Ban, cụ thể:

- Tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính - kế toán, đảm bảo tính hợp pháp trong các hoạt động của các thành viên HĐQT, BGĐ, các cán bộ quản lý khác của Công ty, sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BGĐ và cổ đông, và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông;

- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết HĐQT thường niên năm 2022 của HĐQT và BGĐ Công ty; kiểm soát tính tuân thủ các quy định của Nhà nước; quy định, quy chế



nội bộ Công ty tại các Phòng/Chi nhánh, kho Trung chuyển và các CHXD trực thuộc Công ty;

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, BGD Công ty;
- BKS đã triển khai thực hiện các công việc theo đúng kế hoạch đã trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Tham gia ý kiến với HĐQT, BGD Công ty về công tác quản trị và điều hành Công ty. Đề xuất, kiến nghị với Ban điều hành các giải pháp nhằm hạn chế rủi ro trong công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ...
- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.
- Thẩm định, soát xét tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính 06 tháng, cả năm. Thảo luận với Công ty TNHH Kiểm toán An Việt để thống nhất kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của Kiểm soát viên

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của BKS được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được ĐHCĐ thông qua. Để đảm bảo hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động, BKS đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và tự đánh giá hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao, cụ thể:

3.1. Ông Trần Đức Hùng - Trưởng Ban Kiểm soát

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHCĐ, Quy chế, quy định, chỉ thị của HĐQT, BGD.
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính hàng 6 tháng/năm.
- Thực hiện giám sát việc tổ chức hoạt động SXKD, việc thực hiện chính sách bán hàng, công tác tài chính kế toán, quản lý công nợ... đảm bảo thực hiện đúng quy định của Nhà nước, Tổng công ty và Công ty, phát hiện và cảnh báo các rủi ro tiềm ẩn.
- Giám sát việc thực hiện Quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

3.2. Bà Đỗ Thị Thu Hương – Kiểm soát viên

- Phối hợp Trưởng BKS trong việc giám sát HĐQT, BGD việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHCĐ, Quy chế, quy định.
- Tham gia đóng góp ý kiến, kiến nghị tới HĐQT, BGD thông qua Trưởng BKS.

II. Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2022 của BKS

1. Đối với công tác quản lý, điều hành của HĐQT và BGD

1.1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT tuân thủ các nội dung Nghị quyết của ĐHCĐ, đúng thẩm quyền theo Điều lệ công ty, phù hợp với yêu cầu quản lý.
- Trong năm, HĐQT đã ban hành và sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định nhằm phù hợp với yêu cầu và thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh. Nội dung các quy chế, quy định do HĐQT ban hành là cụ thể hóa các quy định của Nhà nước theo điều kiện thực tế và đặc thù của đơn vị, tạo hành lang pháp lý cho các lĩnh vực và hoạt động của Công ty.

- HĐQT định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua ý kiến chỉ đạo của thành viên điều hành HĐQT, Ủy viên HĐQT tại các cuộc họp giao ban hàng tháng/quý của Công ty.

- HĐQT giám sát hoạt động của Công ty thông qua công tác kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ thực hiện của Ban điều hành đối với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy chế, quy định của Công ty.

1.2. Công tác điều hành của Ban Giám đốc

- BGD điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tuân thủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, tuân thủ các qui định của Nhà nước, quy chế, quy định của Tổng công ty và Công ty.

- BGD thực hiện công tác điều hành theo đúng thẩm quyền và phân cấp, tuân thủ quy chế điều hành và quy chế phối hợp HĐQT - Giám đốc.

- Giám đốc Công ty đã xây dựng và ban hành sửa đổi bổ sung các quy định, quy trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời sửa đổi bổ sung một số các quy định quy trình cho phù hợp điều kiện thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành Công ty, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được vận hành ổn định và an toàn.

- Hoạt động điều hành của BGD luôn bám sát các mục tiêu, kế hoạch được phê duyệt, linh hoạt trong chỉ đạo điều hành để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

2.1. Các chỉ tiêu sản lượng bán hàng

Kênh tiêu thụ	Kế hoạch		Thực hiện		TH/KH
	Sản lượng (m3/tấn)	Tỷ trọng (%)	Sản lượng (m3/tấn)	Tỷ trọng (%)	
TNPP/TNNQ/TĐL/ĐL	20.500	20%	52.994	42%	259%
KHCN	36.500	36%	25.341	20%	69%
CHXD	45.000	44%	47.244	38%	105%
Tổng cộng	102.000	100%	125.579	100%	123%

* Sản lượng không bao gồm sản lượng dầu mỡ nhờn

2.2. Các chỉ tiêu tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH
1	Doanh thu	Tỷ VNĐ	1.099,20	2.654,00	241%
2	Chi phí hoạt động	Tỷ VNĐ	64,80	77,64	120%
3	Chi phí KDXD bình quân	đồng/lít	627	611	97%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	4,00	4,19	105%
5	Tỷ suất LNTT/VĐL	%	6,0%	6,3%	105%

Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả SXKD 2022:

- Thị trường xăng dầu diễn biến phức tạp khó lường do ảnh hưởng từ xung đột giữa Nga và Ukraine kéo dài từ đầu năm đến nay vẫn chưa chấm dứt cùng với tình hình cấm vận, dịch bệnh, thất nghiệp tiếp tục gia tăng... không những cản trở sự phục hồi tăng trưởng kinh tế mà còn gây nên suy thoái kinh tế trầm trọng hơn và tác động mạnh đến giá

xăng dầu thế giới. Diễn biến thị trường trong nước cũng chịu tác động chung, nguồn cung hạn chế làm thị trường nhiều thời điểm bị thiếu hụt hàng hóa.

- Là năm rất dị thường đối với thị trường dầu mỏ thế giới và trong nước với những thuận lợi, khó khăn đan xen và chưa từng có tiền lệ. Nhờ ứng phó tốt với những biến động về giá dầu và nguồn cung trên thị trường, Công ty đã gia tăng được sản lượng KDXD và tối đa hiệu quả kinh doanh trong 6 tháng đầu năm, đồng thời tăng cường công tác kiểm soát và hạn chế tối thiểu thiệt hại trong 6 tháng cuối năm.

- Địa bàn hoạt động có cạnh tranh lớn của nhiều đầu môi kinh doanh xăng dầu và thương nhân phân phối.

3. Tình hình thực hiện đầu tư

- Công ty đã xây dựng đầy đủ các Quy chế, Quy trình, Quy định về công tác đầu tư của đơn vị, tạo nên một hệ thống quy trình đầu tư xây dựng. Khi triển khai thực hiện công tác đầu tư đảm bảo tuân thủ Quy định, quy trình đầu tư đã ban hành.

- Cán bộ thực hiện công tác đầu tư xây dựng có nhiều kinh nghiệm, đã tham gia nhiều khóa học đào tạo về đấu thầu, lập dự án, thẩm định dự án và có chứng chỉ về nghiệp vụ đấu thầu.

- Trong năm Công ty đã phát triển thêm được 02 CHXD mới là Đông Ninh Phúc và Tân Thành tại địa bàn Tỉnh Ninh Bình. Thực hiện mua sắm cột bơm thay thế cho 05 CHXD, sửa chữa cải tạo 02 CHXD và kho trung chuyển.

4. Công tác tổ chức và cán bộ

- Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn bản quản lý nội bộ bao gồm các quy chế, quy định, quy trình phù hợp với điều lệ, điều kiện của Công ty tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đến năm 2025 và quy hoạch mới giai đoạn 2025-2030 đối với các chức danh lãnh đạo Tổng công ty quản lý.

- Công tác bổ nhiệm, tái bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ được thực hiện đúng quy định. Trong năm đã hoàn thiện việc bầu bổ sung Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tham gia HĐQT và giữ chức Chủ tịch HĐQT từ tháng 07/2022.

- Quy chế trả lương, trả thưởng và các chỉ tiêu giao khoán cho các CHXD cũng được điều chỉnh phù hợp với tình hình SXKD.

5. Công tác quản lý tài chính

- Kiểm soát việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản; tuân thủ các quy định của Công ty và Tổng công ty về quản lý tài chính.

- Linh hoạt trong công tác sử dụng, luân chuyển từ các nguồn vốn khác nhau đảm bảo phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty một cách hiệu quả nhất. Thực hiện và kiểm soát các hợp đồng tín dụng 2022 để phục vụ nhu cầu vốn cho công tác kinh doanh.

- Trong quá trình bán hàng, Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc thẩm định và cấp hạn mức nợ cho khách hàng.

- Thực hiện kiểm soát và tiết giảm chi phí hoạt động của Công ty.

6. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS và HĐQT, BGD

- BKS đã tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành để nắm bắt được kịp thời và đầy đủ mọi thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát được HĐQT và BGD cung cấp đầy đủ các tài liệu, văn bản liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty.

- HĐQT và BGD đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để BKS tiếp cận và nắm bắt được tất cả các hoạt động của Công ty.

III. Kiến nghị

1. Kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban điều hành

1.1. Hoạt động quản lý, điều hành

Với tinh thần trách nhiệm xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ; BKS được HĐQT và BGD phối hợp tốt, tuân thủ quy chế về Người đại diện phần vốn của Tổng công ty, quy chế làm việc và phối hợp giữa HĐQT - Giám đốc... đạt kết quả tích cực. Đề nghị HĐQT - BGD tiếp tục hỗ trợ, tích cực trong công tác phối hợp, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong quản lý và điều hành Công ty trong năm 2023.

1.2. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- HĐQT và BGD Công ty kịp thời đưa ra các chính sách đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh;

- Duy trì tồn kho hợp lý để hạn chế rủi ro, tăng khả năng ứng phó khi tình hình giá dầu thế giới có nhiều biến động phức tạp trong điều kiện thị trường xăng dầu trong nước vẫn chưa vận hành theo cơ chế thị trường, Nhà nước vẫn quản lý giá bán lẻ;

- Quản lý tốt công nợ, thực hiện đúng quy định về hạn mức bán hàng. Thu hồi các khoản nợ quá hạn, nợ xấu khó đòi.

1.3. Hoạt động đầu tư, phát triển hệ thống

- Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức phát triển hệ thống CHXD: thuê, hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh... để tăng số lượng CHXD, nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- Tìm kiếm cơ hội mở rộng chuỗi dịch vụ để đa dạng hóa các loại hình kinh doanh, gia tăng giá trị kinh doanh phụ trợ (cho thuê quảng cáo, liên doanh liên kết...) tại các CHXD có điều kiện phù hợp góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của khối bán lẻ.

1.4. Công tác quản lý tài chính

- Tăng cường kiểm soát đối với công tác quản lý nợ phải thu, đảm bảo không phát sinh nợ vượt hạn mức và nợ vượt thời gian;

- Thu hồi các khoản tạm ứng quá hạn, kiểm soát chặt chẽ và sử dụng hiệu quả dòng tiền của Công ty.

2. Kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của HĐQT với một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh chính trình trước Đại hội;

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2022 và mức thù lao kế hoạch năm 2023.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Nội dung	Thời gian	Đơn vị phối hợp
I. Giám sát hoạt động quản lý và điều hành		
- Giám sát HĐQT, BGD trong việc quản lý và điều hành Công ty. - Giám sát việc tuân thủ các quy trình quy chế của Công ty, Tổng công ty và các quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT, BGD. - Giám sát việc chấp hành của Ban điều hành đối với các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT. - Giám sát việc tổ chức thực hiện và kết quả thực hiện các quyết định, ý kiến chỉ đạo của HĐQT.	Thường xuyên	HĐQT BGD
II. Giám sát hoạt động đầu tư phát triển hệ thống		
- Giám sát công tác lập, thẩm định và phê duyệt thuê CHXD. - Giám sát việc tổ chức thẩm định giá, đàm phán giá thuê, giám sát thực hiện hợp đồng thuê CHXD.	Theo tiến độ thực tế	Phòng KHĐT&AT
III. Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh		
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được HĐQT phê duyệt. - Giám sát việc tuân thủ quy chế bán hàng của Tổng công ty, Quy chế quản lý hàng hóa tại kho và cửa hàng xăng dầu.	Hàng tháng Thường xuyên	Phòng KDXD
IV. Giám sát công tác tài chính kế toán		
- Giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng vốn và tài sản của Công ty vào các hoạt động đầu tư, mua sắm tài sản, sản xuất kinh doanh. - Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ thực hiện quy chế tài chính, quy chế quản lý tiền hàng công nợ của Công ty. - Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty trình HĐQT xem xét. - Kiểm tra thực tế cơ sở vật chất, tình hình quản lý và sử dụng tài sản, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, việc chấp hành các quy chế quy định nội bộ của Công ty tại các chi nhánh và CHXD. - Xem xét các báo cáo kiểm toán của cơ quan kiểm toán độc lập.	Thường xuyên Hàng quý 6 tháng/lần Các tháng cuối quý Sau khi kiểm toán	Phòng TCKT Công ty kiểm toán

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua báo cáo hoạt động, tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, các Kiểm soát viên năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐQT TCT (để b/c);
- Ban KSNB TCT (để b/c);
- HĐQT, BGD (để p/h t/h);
- Lưu: VT, BKS.TĐH.01b.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đức Hùng



Số: 574/DKNĐ-HĐQT

Nam Định, ngày 3 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

“V/v Phê duyệt báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022”

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 613/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-HĐQT ngày 04/08/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính (sửa đổi lần 3);

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 13/03/2023.

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, cụ thể như sau:

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

ĐVT: VNĐ

I. Tổng tài sản	184.260.101.757
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	8.649.997.204
- Tiền	8.649.997.204
- Các khoản tương đương tiền	
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:	-
3. Các khoản phải thu	78.405.431.082
- Phải thu của khách hàng	83.001.831.621
- Trả trước cho người bán	6.055.887.160
- Các khoản phải thu khác	2.344.254.087
- Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(12.996.541.786)
4. Hàng tồn kho	25.904.712.436
- Hàng tồn kho	27.002.944.553
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(1.098.232.117)
5. Tài sản ngắn hạn khác	300.593.969

- Chi phí trả trước ngắn hạn	31.941.667
- Thuế GTGT được khấu trừ	
- Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	268.652.302
- Tài sản ngắn hạn khác	
6. Tài sản cố định	44.746.355.497
- Nguyên giá	114.398.204.412
- Giá trị hao mòn lũy kế	(69.651.848.915)
- Giá trị còn lại	44.746.355.497
7. Tài sản dở dang dài hạn	31.765.364
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	31.765.364
8. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	415.867.237
- Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	5.000.000.000
- Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	(4.584.132.763)
9. Tài sản dài hạn khác	25.805.378.968
- Chi phí trả trước dài hạn	25.805.378.968
II. Tổng nguồn vốn	184.260.101.757
1. Nợ phải trả	148.831.863.612
1.1. Nợ ngắn hạn	142.235.509.771
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	11.792.000.000
- Phải trả người bán ngắn hạn	109.535.443.451
- Người mua trả tiền trước	604.921.495
- Thuế & các khoản phải nộp Nhà nước	8.952.510.882
- Phải trả người lao động	5.207.796.447
- Chi phí phải trả ngắn hạn	2.492.482.686
- Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	1.932.526.882
- Phải trả ngắn hạn khác	692.004.421
- Dự phòng phải trả ngắn hạn	985.000.000
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	40.823.507
1.2. Nợ dài hạn	6.596.353.841
- Phải trả người bán dài hạn	4.940.353.841
- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.656.000.000
2. Vốn chủ sở hữu	35.428.238.145
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	66.666.660.000
- Quỹ đầu tư phát triển	6.666.660.000
- Lợi nhuận chưa phân phối	(37.905.081.855)

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện (đồng)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.655.762.620.055
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	1.763.658.065
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.653.998.961.990
4	Giá vốn hàng bán	2.572.994.360.851
5	Doanh thu hoạt động tài chính	16.743.974

6	Chi phí tài chính	674.620.882
7	Chi phí bán hàng	57.058.005.361
8	Chi phí quản lý	19.791.193.993
9	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.497.524.877
10	Thu nhập khác	804.710.858
11	Chi phí khác	116.568.526
12	Lợi nhuận khác	688.142.332
13	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.185.667.209
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.185.667.209

Với kết quả hoạt động đã đạt được nêu trên, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận :

- Nhu kính gửi;
- Ban kiểm soát;
- Ban giám đốc;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mậu Dũng



2	Lợi nhuận trước thuế 2023	LNTT 2023	5.000.000.000
3	Thuế TNDN 2023	Thuế TNDN	0
4	Thưởng Ban điều hành nếu vượt kế hoạch lợi nhuận		0
5	Trích lập các quỹ (*)	Tối đa 40% LNĐC	0
6	LN năm 2023 chưa phân phối sau khi trích các quỹ	Tối thiểu 60% LNĐC	5.000.000.000
7	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024	

Với nội dung trên, kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, quyết định.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận :

- Như kính gửi;
- Ban kiểm soát Cty;
- Ban giám đốc;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mậu Dũng



Số: 576/BC-BKS

Nam Định, ngày 3 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (Công ty);

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2023 của Công ty như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức
- Có kinh nghiệm và uy tín về chất lượng kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán đề xuất

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán Vaco.
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
- Công ty kiểm toán khác (đáp ứng tiêu thức lựa chọn).

3. Kiến nghị

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn Công ty kiểm toán độc lập và giao cho Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2023 của Công ty.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ (để p/h);
- Lưu: VT, BKS, TĐH.01b.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Đức Hùng

Số: 577/DKND-HĐQT

Nam Định, ngày 3 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua kế hoạch chi thù lao cho Hội đồng quản trị
và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Xăng dầu
Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 13/03/2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định kính trình Đại
hội đồng cổ đông về tiền thù lao - thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban
điều hành Công ty năm 2022; kế hoạch năm 2023; Báo cáo tiền lương năm 2022 của
Giám đốc Công ty và người quản lý khác như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách

Stt	Chức danh	Số người	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01	30.000.000 đồng	5.000.000 đồng/tháng	
2	Thành viên HĐQT	01	48.000.000 đồng	4.000.000 đồng/tháng	
3	Kiểm soát viên	01	24.000.000 đồng	2.000.000 đồng/tháng	
	Tổng cộng		102.000.000 đồng	Trả theo thực tế	

Ghi chú:

- Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty, Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách, thành viên BKS chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.

- Năm 2022, Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm từ tháng 07 đến hết tháng 12.



2. Tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác

Stt	Chức danh	Chức vụ	Thực hiện 2022 (đồng)	Ghi chú
1	Tôn Quốc Bình	Giám đốc, TV HĐQT	431.434.473	
2	Phan Trung Kiên	Phó Giám đốc	340.182.982	
3	Cao Anh Tuấn	Phó Giám đốc	340.182.982	
4	Trần Đức Hùng	Trưởng Ban kiểm soát	270.317.174	
5	Nguyễn Tuấn Tú	Kế toán trưởng	290.661.445	
	Phần còn lại chi trong năm 2023		527.220.944	
	Tổng cộng		2.200.000.000	

Với nội dung trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin chân thành cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KS Cty;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
XĂNG DẦU
DẦU HI
NAM ĐỊNH
Nguyễn Mậu Dũng



Số: 578/DKND-HĐQT

Nam Định, ngày 3 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua các nội dung liên quan đến giao dịch giữa Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định với Người có liên quan của công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (PVOIL Nam Định);

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 13/03/2023.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, thông qua chủ trương và ủy quyền cho HĐQT chấp thuận cho PVOIL Nam Định ký kết các giao dịch với Người có liên quan của công ty với các nội dung chính như sau:

I. Đối tượng ký kết giao dịch: “Người có liên quan” của công ty là Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần (PVOIL), và các Đơn vị thành viên của PVOIL, bao gồm:

- Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội;
- Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng;
- Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng;
- Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa;
- Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình;
- Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình;
- Tổng công ty Thương mại kỹ thuật và đầu tư – CTCP;
- Chi nhánh Tổng công ty Thương mại kỹ thuật và đầu tư - Công ty cổ phần tại Hải Phòng.

II. Nội dung giao dịch:

- Tên hàng: Xăng, dầu các loại; Các sản phẩm đồ uống.
- Loại hợp đồng: Mua, tiêu thụ, vay, gửi kho xăng dầu; Tiêu thụ đồ uống.
- Khối lượng: Theo nhu cầu của PVOIL Nam Định, khả năng cung cấp của PVOIL và các Đơn vị thành viên của PVOIL;
- Chất lượng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành;



- Giá: Theo chính sách bán hàng của PVOIL và các Đơn vị thành viên của PVOIL;
 - Thanh toán: Bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng hoặc cắt trừ công nợ phải thu, phải trả giữa hai Bên.
 - Thời hạn giao dịch: Từ ngày 01/05/2023 đến hết ngày 30/04/2024.
- Với nội dung trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
- Xin chân thành cảm ơn ./.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KS Cty;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
HỮU TỊCH



Nguyễn Mậu Dũng



TỔNG CTY DẦU VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU
DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 579/DKNE-HDQT

Nam Định, ngày 3 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (PV OIL Nam Định);

Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty ngày 13/03/2023.

Để phù hợp với các quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 mới được ban hành, đồng thời sửa đổi, bổ sung một số quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị kính đề nghị ĐHCĐ Công ty xem xét, phê duyệt việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

1/ Lý do sửa đổi: Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành hiện hành được ban hành vào năm 2014, các điều khoản quy định trong Quy chế được xây dựng dựa trên Luật doanh nghiệp năm 2005 không phù hợp với các quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ công ty hiện hành.

2/ Nội dung sửa đổi: (có Bảng nội dung sửa đổi kèm theo)

Với nội dung trên, kính trình ĐHCĐ xem xét, phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Cty;
- Ban GD Cty;
- Ban KS Cty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mậu Dũng

BẢNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
“QUY CHẾ TỐ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ”
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU VIỆT NAM ĐỊNH

Stt	Vị trí sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Mục 3, Điều 3	“Tổng công ty: Tổng công ty Dầu Việt Nam”	“Tổng công ty: Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTPC”	Theo tên hiện tại của “Tổng công Dầu Việt Nam – CTPC”
2	Mục 8, Điều 3	“...Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn liên quan hiện hành”.	“...Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn liên quan hiện hành”.	Theo Luật doanh nghiệp hiện hành.
3	Mục 3, Điều 6	<p>“...Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>a) Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;</p> <p>b) Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>c) Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Giám đốc và quyết định mức lương của họ;</p> <p>d) Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;</p> <p>e) Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các</p>	<p>“...Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</p> <p>b) Kiến nghị các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>c) Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>d) Quyết định giá bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyên đổi;</p> <p>e) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại</p>	<p>Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>

vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;

f) Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;

g) Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;

h) Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;

i) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);

j) Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;

k) Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;

l) Các quyền và nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.”

Khoản 1 và Khoản 2 Điều 133 của Luật Doanh nghiệp;

f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 138, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 của Luật doanh nghiệp;

i) Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp có giá trị nhỏ hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

j) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý doanh nghiệp quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý doanh nghiệp đó; cử người đại diện theo ủy

quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý doanh nghiệp khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;

k) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

l) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định.

m) Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;

n) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá kinh doanh;

o) Kiến nghị việc tái cơ cấu lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;

p) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;

4	Điểm "c", Mục 4, Điều 6	"Trừ trường hợp Luật Doanh nghiệp hoặc Điều lệ Công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thầu tóm Công ty và liên doanh)"	q) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp."	Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
5	Điểm "e", Mục 4, Điều 6	"Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty phù hợp với Quy chế tài chính của Công ty"	"Việc vay nợ và việc thực hiện thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của công ty"	Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
6	Điểm "f", Mục 4, Điều 6	"Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 05 tỷ đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm"	"Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh hoặc vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm"	Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
7	Điểm "i", Mục 4, Điều 6	"Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần"	"Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% (mười phần trăm) cổ phần theo từng loại đã được chào bán trong 12 (mười hai) tháng"	Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
8	Mục 1, Điều 7	"Hội đồng quản trị Công ty có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng và kỷ luật..."	"Hội đồng quản trị Công ty có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu..."	
9	Mục 2, Điều	"Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn cơ bản sau đây:"	"Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn cơ bản sau đây:"	Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

10	Mục 3, Điều 7	<p>....</p> <p>b) Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;</p> <p>c) Có đủ sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật.”</p>	<p>....</p> <p>b) Có đủ sức khỏe, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;</p> <p>c) Đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.”</p>	
11	Mục 4, Điều 7	<p>....</p> <p>c) Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>... c) Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</p> <p>d) Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng 06 tháng, và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống”</p>	<p>“Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>... c) Thành viên đó không đủ sức khỏe, tinh thần để đảm nhận chức vụ và các thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</p> <p>d) Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng 06 tháng mà không có sự cho phép của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị đã quyết nghị rằng chức vụ của người này bị bỏ trống”</p>	<p>Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>
		<p>“Hội đồng quản trị có thể bỏ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp</p>	<p>Bỏ quy định này.</p>	

		<p>sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.”</p>		
12	Mục 5, Điều 7	<p>“5. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty.”</p>	<p>“4. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.”</p>	<p>Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>
13	Điều 8	<p>Chế độ làm việc của Hội đồng quản trị</p> <p>1. Các cuộc họp thường kỳ: Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất bảy ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần.</p> <p>2. Các cuộc họp bất thường: Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn.</p> <p>a) Giám đốc hoặc ít nhất 05 (năm) cán bộ quản lý của Công ty;</p> <p>b) Ít nhất 02 (hai) thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>c) Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Đa số thành viên Ban kiểm soát.</p>	<p>Chế độ làm việc của Hội đồng quản trị</p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 (một) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải họp định kỳ mỗi quý 01 (một) lần và có thể họp bất thường. Hội đồng quản trị họp tại trụ sở chính của công ty hoặc ở nơi khác.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Có đề nghị của Ban kiểm soát;</p> <p>b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 (năm)</p>	<p>Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>

	<p>3. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 2 Điều này phải được tiến hành trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 2 Điều này có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>4. Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.</p> <p>5. Địa điểm họp: Các cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.</p> <p>6. Thông báo và chương trình họp: Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất 05 (năm) ngày trước khi tổ chức họp. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp và</p>	<p>người quản lý doanh nghiệp khác;</p> <p>c) Có đề nghị của ít nhất 02 (hai) thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>4. Đề nghị quy định tại Khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p> <p>5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác và bảo đảm</p>
--	--	--

các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng quản trị không thể dự họp.

Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Số thành viên tham dự tối thiểu: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện thay thế.

8. Biểu quyết:

a) Trừ trường hợp pháp luật và Điều lệ Công ty quy định khác, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết.

b) Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Một thành viên Hội đồng sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu

đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 (ba phần tư) trở lên tổng số thành viên hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền tham dự. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại Khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử

quyết.

c) Khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến mức độ lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng sự tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị đó, những vấn đề phát sinh đó sẽ được chuyển tới chủ tọa cuộc họp và phán quyết của chủ tọa liên quan đến tất cả các thành viên Hội đồng quản trị khác sẽ có giá trị là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố một cách thích đáng theo quy định tại Điều lệ Công ty.

9. Biểu quyết đa số: Hội đồng quản trị thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, lá phiếu của Chủ tịch sẽ là lá phiếu quyết định.

10. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng tiếng nước ngoài và phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung

khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 (một) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Biểu quyết

a) Trừ quy định tại Điểm c Khoản 12 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định tại Khoản 11 Điều này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có 01 (một) phiếu biểu quyết;

b) Theo quy định tại Điểm d Khoản 12 Điều này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng

thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ chính của Công ty.

11. Thành viên HĐQT có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;

c) Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

d) Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ hợp đồng được quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 7 Điều 44 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;

e) Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

13. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó thì phải có trách nhiệm công khai bản chất và nội dung của lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên

Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc họp đồng nêu trên.

14. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phân đôi ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.

15. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

16. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của Điều 31 Điều lệ này.

17. Hợp trên điện thoại hoặc các hình thức khác: Một cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị mà tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với

điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

- a) Nghe từng thành viên Hội đồng khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;
- b) Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác cùng một lúc.

Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp, qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (cho dù là đã được sử dụng vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này mới được sử dụng) hoặc là kết hợp những phương thức này. Theo Điều lệ này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp trong một cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Một cuộc họp được tổ chức theo quy định này được coi là diễn ra tại địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đồng nhất tập họp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy thì địa điểm mà chủ tọa cuộc họp hiện diện sẽ được coi là địa điểm tổ chức cuộc họp.

Các Nghị quyết được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được kháng định bằng các chữ ký trong biên bản của mọi thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

18. Những người được mời họp dự thính: Giám đốc, những Người quản lý doanh nghiệp khác và

14	Mục 1, Điều 10	<p>“Chủ tịch Hội đồng quản trị là người chịu trách nhiệm chung cho mọi công việc của Hội đồng quản trị, tổ chức phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Hội đồng quản trị để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị”</p>	<p>các chuyên gia của một bên thứ ba có thể dự họp Hội đồng quản trị theo lời mời của Hội đồng quản trị nhưng không được biểu quyết trừ khi bản thân họ có quyền được biểu quyết như thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>19. Giá trị pháp lý của hành động: Mọi hành động được thực hiện theo quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của bất kỳ tiểu ban nào trực thuộc Hội đồng quản trị hoặc do bất kỳ người nào có tư cách thành viên của tiểu ban đó sẽ được coi là có giá trị pháp lý mặc dù quá trình bầu, chỉ định thành viên của tiểu ban hoặc Hội đồng quản trị có thể có những sai sót.</p>	Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
15	Điều 10	<p>“Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.</p> <p>4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của</p>	<p>“Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.</p> <p>4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của</p>	Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

		<p>việc được thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số quá bán.”</p>	<p>minh thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.”</p>	
16	Điều 12	“Thư ký Hội đồng quản trị”	“Thư ký công ty”	Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Số: 591/DKNĐ-BKS

Nam Định, ngày 4 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (PV OIL Nam Định);

Để phù hợp với các quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 mới được ban hành, đồng thời sửa đổi, bổ sung một số quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát kính đề nghị ĐHĐCĐ Công ty xem xét, phê duyệt việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty, cụ thể như sau:

1/ Lý do sửa đổi: Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát hiện hành được ban hành vào năm 2014, các điều khoản quy định trong Quy chế được xây dựng dựa trên Luật doanh nghiệp năm 2005 không phù hợp với các quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ công ty hiện hành.

2/ Nội dung sửa đổi: (có Bảng nội dung sửa đổi kèm theo)

Với nội dung trên, kính trình ĐHĐCĐ xem xét, phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Cty;
- Ban GD Cty;
- Ban KS Cty;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



**BẢNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG "QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT"
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU ĐẦU KHÍ NAM ĐỊNH**

STT	Vị trí sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Điều 2. Phạm vi áp dụng	<p>Phạm vi áp dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy chế này áp dụng cho Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định và các đơn vị trực thuộc của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định. 	<p>Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty. - Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban kiểm soát, kiểm soát viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan. 	Đề phù hợp với Điều lệ công ty và chuẩn hóa hệ thống quy định quản lý nội bộ của công ty.
2	Điều 3. Giải thích từ ngữ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp: Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005. - Tổng công ty: Tổng Công ty Dầu Việt Nam 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp: Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020. - Tổng công ty: Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo Luật doanh nghiệp hiện hành - Theo tên hiện tại của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP
3	Điều 5. Tổ chức bộ máy Ban Kiểm soát	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Kiểm soát có tối đa 3 thành viên. - Thành viên BKS là người đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại điều 122 Luật Doanh nghiệp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Kiểm soát có 3 thành viên. - Thành viên BKS là người đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại điều 169 Luật Doanh nghiệp. 	Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty
4	Điều 11. Các mối quan hệ của Ban kiểm soát	<ul style="list-style-type: none"> - Quan hệ với cổ đông: Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra đột xuất khi nhận được yêu cầu từ cổ đông, hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 79 Luật Doanh nghiệp và có báo cáo gửi cổ đông phù hợp với quy định tại Điều lệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan hệ với cổ đông: Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra từng vấn đề liên quan đến quản lý điều hành khi nhận được yêu cầu từ cổ đông, hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp và có báo cáo gửi cổ đông phù hợp với quy định tại Điều lệ. 	Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty



TỔNG CTY DẦU VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU
DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 580/DKND-Ttr-HĐQT

Nam Định, ngày 3 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát
của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông – Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 13/03/2023.

Để phù hợp các quy định hiện hành của Nhà nước và Công ty về số lượng thành viên Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc tổ chức bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty với những nội dung cụ thể như sau:

1/ Căn cứ tiến hành:

- Điều 168 Luật Doanh nghiệp hiện hành quy định số lượng thành viên Ban kiểm soát tối thiểu là 03 người;

- Điều 39 Điều lệ công ty hiện hành quy định số lượng thành viên Ban kiểm soát là 03 người;

- Số lượng thành viên hiện tại của Ban kiểm soát công ty là 02 người.

2/ Số lượng thành viên bầu bổ sung: 01 thành viên

3/ Thông tin về ứng cử viên:

- Họ và tên: Phan Kim Tích

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 26/10/1985

- Địa chỉ: Số 250 đường Giải Phóng, phường Trường Thi, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định.



- Số CMND/CCCD: 036085003281 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29/05/2021.

- Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ quản trị kinh doanh

- Chức vụ công tác hiện tại: Chuyên viên điều độ hàng hóa – Phòng Kinh doanh xăng dầu – Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định.

(có Sơ yếu lý lịch trích ngang kèm theo)

Với nội dung trên, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát Công ty như trên để đáp ứng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các cổ đông;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Ban GD Cty;
- Lưu VT.



SƠ YẾU LÝ LỊCH

Dùng để tham gia làm ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

- Họ và tên : PHAN KIM TÍCH
- Giới tính : Nam Nữ
- Ngày sinh : 26/10/1985 Nơi sinh : Xã Nghĩa An, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
- Quốc tịch : Việt Nam.....
- CCCD số : 036085003281 Ngày cấp : 29/05/2021 Nơi cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Địa chỉ thường trú: Số 250 đường Giải Phóng, phường Trường Thi, Tp Nam Định, tỉnh Nam Định
- Số điện thoại liên lạc: 0966.362.610
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn :
 - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế
 -
 -
 -
- Quá trình công tác :
 - 02/2009 – 11/2010: Nhân viên nghiệp vụ- Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Nam Định
 - 12/2010 – 12/2015: Nhân viên nghiệp vụ - Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định
 - 01/2016 – đến nay: Chuyên viên điều độ hàng hóa – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định
- Chức vụ công tác hiện nay: Chuyên viên điều độ hàng hóa – Phòng Kinh doanh xăng dầu – Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định.
- Số lượng cổ phần sở hữu (đại diện) tại PV OIL Nam Định: 0 cổ phần.


Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nam Định, ngày 03 tháng 04 năm 2023

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)


Phan Kim Tích

Xác nhận của đơn vị chủ quản 



GIÁM ĐỐC

Lên Quốc Bình